

PHỤ LỤC I

**SỬA ĐỔI TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG
TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng xe tối đa/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
1	UBND TX.An Nhơn	16	Xe ép rác, xe chở rác, xe ủi, xe đào; cây xanh, chiếu sáng, tưới cây, hút bể phốt; phục vụ tang ma; vệ sinh đường phố, biển...	Xe phục vụ lĩnh vực công ích, vệ sinh môi trường do ngân sách nhà nước trang bị mua sắm.
2	UBND huyện Tuy Phước	14		
3	UBND huyện Tây Sơn	13		
4	UBND huyện Phù Cát	10		
5	UBND huyện Phù Mỹ	15		
6	UBND huyện Hoài Ân	10		
7	UBND TX.Hoài Nhơn	16		

PHỤ LỤC II

**BỔ SUNG TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG
TRANG BỊ CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng xe tối đa/01 đơn vị	Chủng loại	Mục đích sử dụng
1	Đội Quản lý trật tự đô thị TX.An Nhơn	2	Xe ô tô tải	Xe giữ trật tự, cảnh quan đô thị
2	Đội Quản lý trật tự đô thị TX.Hoài Nhơn	1	Xe ô tô tải hoặc bán tải	
3	Các xã thuộc TX.An Nhơn	1	Xe ô tô tải	
4	Các xã thuộc TX.Hoài Nhơn	1	Xe ô tô tải	
5	Các xã đô thị loại IV, loại V thuộc các huyện	1	Xe ô tô tải	